

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY (KHÓA XIV)
thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII)
về phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo

I. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Những năm qua, công tác phòng thủ dân sự của tỉnh từng bước được hoàn thiện về thể chế và tổ chức triển khai thực hiện, cơ bản đáp ứng yêu cầu phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm cứu nạn, góp phần bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của nhân dân, tạo môi trường ổn định để phát triển kinh tế - xã hội.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phòng thủ dân sự vẫn còn những hạn chế, bất cập. Hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng thủ dân sự chưa cao. Nhận thức về phòng thủ dân sự chưa thống nhất; pháp luật về phòng thủ dân sự chưa hoàn thiện. Công tác dự báo, cảnh báo thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh,... còn bị động. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương có lúc, có việc chưa chặt chẽ, đồng bộ. Kết cấu hạ tầng một số công trình kinh tế - xã hội chưa gắn kết chặt chẽ với công trình, thiết bị phòng thủ dân sự; chưa bảo đảm tính lưỡng dụng trong phát triển kinh tế - xã hội và sử dụng khi xảy ra các thảm họa, chiến tranh. Việc đầu tư ngân sách, bảo đảm trang thiết bị, vật tư phục vụ công tác phòng thủ dân sự còn hạn chế; chưa thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện, vật tư tại chỗ và hậu cần tại chỗ).

Thời gian tới, tình hình thế giới, khu vực và trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, các vấn đề an ninh phi truyền thống còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ phức tạp. Quá trình phát triển kinh tế - xã hội sẽ xuất hiện những nguy cơ xảy ra thảm họa, sự cố, nhất là các sự cố về môi trường, bão, lũ, dịch bệnh nguy hiểm,... Tình hình trên đặt ra yêu cầu đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng thủ dân sự để ứng phó kịp thời, có hiệu quả trong mọi tình huống.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân về nhiệm vụ phòng thủ dân sự, từ đó, phát huy vai trò, trách nhiệm, nâng cao kỹ năng, khả năng phòng ngừa,

ứng phó và khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh; sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, triển khai đồng bộ các giải pháp giảm thiểu thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước và nhân dân, bảo vệ môi trường, hệ sinh thái và thích ứng với biến đổi khí hậu; góp phần quan trọng vào ổn định đời sống, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2025

- Nâng cao một bước nhận thức, thống nhất giữa nhận thức và hành động, nâng cao năng lực và kỹ năng ứng phó, khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh cho cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và toàn dân. Kiến thức phòng thủ dân sự được đưa vào chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh.

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự và Kế hoạch phòng thủ dân sự các cấp.

- Củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự từ tỉnh đến cơ sở gắn với phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, bảo đảm tính thống nhất, đúng quy định, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, không có tình trạng chùng chểo trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, không có tình trạng dàn trải trong đầu tư, bố trí nguồn lực.

- Các quy hoạch, kế hoạch, phương án phòng thủ dân sự từ tỉnh đến cơ sở phù hợp với đặc điểm vùng, miền, lĩnh vực bảo đảm tính khả thi; xây dựng được quy chế vận hành hoạt động phòng thủ dân sự chặt chẽ, phân công, phân cấp, phân quyền rõ ràng và tương ứng với điều kiện, tình huống cụ thể.

2.2. Đến năm 2030 và những năm tiếp theo

- Tiếp tục nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh cho cộng đồng; công tác đào tạo, tập huấn cho lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự các cấp được tăng cường.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt chương trình, đề án, dự án về phòng thủ dân sự; thống kê, quản lý, xây dựng phương án, kế hoạch sử dụng các công trình ngầm, công trình dân sinh, công trình phòng thủ dân sự kết hợp phòng thủ tinh vào phục vụ công tác huấn luyện, diễn tập và thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

- Trang thiết bị cho lực lượng chuyên trách được đầu tư hoàn thiện đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ, nâng cao năng lực cho các lực lượng, bảo đảm thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ”. Triển khai thực hiện có hiệu quả Bộ tiêu chí về năng lực phòng ngừa thảm họa chiến tranh đối với các công trình, chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Quán triệt đầy đủ, toàn diện các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu được nêu trong Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 30/8/2022 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo (*viết tắt là Nghị quyết số 22-NQ/TW của Bộ Chính trị*); đồng thời, triển khai thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu như sau:

1. Nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, quản lý của chính quyền; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và sự tham gia của toàn dân trong thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự

- Tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; tính chủ động, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền trong công tác phòng thủ dân sự; xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng yếu, thường xuyên của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu. Phát huy hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo về phòng thủ dân sự các cấp; sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong tham gia thực hiện các nhiệm vụ phòng thủ dân sự với phương châm "*phải dựa vào dân, lấy dân làm gốc*".

- Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra, kịp thời phát hiện các vấn đề bất cập trong cơ chế, chính sách và quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phòng thủ dân sự tại địa phương, đơn vị để chấn chỉnh, khắc phục kịp thời hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý.

2. Nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng, xác định trách nhiệm, nghĩa vụ của các lực lượng và nhân dân trong thực hiện phòng thủ dân sự

- Tổ chức quán triệt sâu, kỹ nội dung Nghị quyết số 22-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động này và các văn bản có liên quan, nhất là các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu về phòng thủ dân sự, các kiến thức, nội dung cơ bản trong phòng, chống chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh,... nhất là các kỹ năng cần thiết để tự bảo vệ bản thân và chung tay bảo vệ cộng đồng. Chú trọng đổi mới hình thức phổ biến, quán triệt theo hướng linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng. Triển khai việc đưa các nội dung cơ bản về phòng thủ dân sự vào chương trình giảng dạy trong trường học theo chỉ đạo của các cơ quan có thẩm quyền.

- Xác định rõ trách nhiệm, nghĩa vụ của các lực lượng chuyên trách trong công tác phòng thủ dân sự; quan tâm bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kiến thức về phòng thủ dân sự cho đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền.

- Tích cực, chủ động phòng ngừa, đấu tranh, làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá các thế lực thù địch, phản động, phân tử xấu lợi dụng thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh để xuyên tạc, kích động gây mất an ninh, trật tự, chống phá chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong công tác phòng thủ dân sự; phát huy tốt vai trò, trách nhiệm, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo 35-16 tỉnh.

3. Tiếp tục hoàn thiện pháp luật về phòng thủ dân sự

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc tham gia xây dựng Luật Phòng thủ dân sự. Trên cơ sở Luật Phòng thủ dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh có liên quan đến phòng thủ dân sự, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, tránh chồng chéo về nội dung, nhất là trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ phòng thủ dân sự và cơ chế quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực trong phòng thủ dân sự.

- Nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách huy động hiệu quả nguồn lực xã hội, đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia phòng thủ dân sự, xây dựng và kiện toàn mô hình đội xung kích ở cơ sở, phát huy tính tự chủ, tự lực của địa phương để xử lý kịp thời, linh hoạt các tình huống trong phòng, chống, khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh.

4. Thực hiện Chiến lược phòng thủ dân sự đặt trong tổng thể Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Tổ quốc và kết hợp chặt chẽ với các chiến lược chuyên ngành có liên quan

- Việc xây dựng và thực hiện Chiến lược phòng thủ dân sự của tỉnh phải gắn với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và của từng địa phương; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng - an ninh, phòng, chống, khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh trong các dự án, quy hoạch phát triển các vùng, ngành, nhất là địa bàn chiến lược của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội; kịp thời điều chỉnh khi có chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh xảy ra.

- Quá trình đầu tư xây dựng hệ thống công trình phòng thủ dân sự phải bảo đảm tính lưỡng dụng, tạo sự liên kết chặt chẽ giữa Chiến lược phòng thủ dân sự với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, Chiến lược quốc phòng, Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia và các chiến lược chuyên ngành có liên quan.

5. Tăng cường ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ, nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo và năng lực ứng phó, khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh

- Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo, cảnh báo, thông báo kịp thời về thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh. Triển khai có hiệu quả việc kết nối các trung

tâm dự báo khí tượng thủy văn, các trạm quan sát báo động, mạng thông tin từ tỉnh đến cơ sở; các trung tâm chỉ huy, điều hành, phối hợp các lực lượng, phương tiện... tạo thành mạng thông tin dự báo, cảnh báo, thông báo, báo động thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự trên phạm vi toàn quốc nói chung và trên địa bàn tỉnh nói riêng.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, vật liệu mới trong xây dựng các công trình hạ tầng, phòng, chống thiên tai, phòng không nhân dân. Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, cải tiến phương tiện, trang thiết bị phù hợp với đặc thù công tác ứng phó khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh...

- Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học - công nghệ, nhất là chuyên gia trong lĩnh vực phòng thủ dân sự; có chính sách phù hợp để đào tạo, bồi dưỡng, thu hút và đãi ngộ xứng đáng cho đội ngũ này.

6. Đa dạng hóa và ưu tiên các nguồn lực để triển khai có hiệu quả công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh

- Có cơ chế, chính sách nhằm đa dạng hóa nguồn lực và quản lý, phân bổ, sử dụng hợp lý, minh bạch nguồn lực triển khai các công trình phòng ngừa hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh và các công trình hạ tầng liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự.

- Ưu tiên huy động, sử dụng nguồn lực theo phương châm “4 tại chỗ”, kết hợp với nguồn lực hợp pháp khác, sự chi viện của Trung ương, các tỉnh thành bạn, cộng đồng doanh nghiệp,... cho các địa phương, khu vực, các lĩnh vực chịu ảnh hưởng hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh... bảo đảm kịp thời, hiệu quả.

- Quan tâm triển khai đầu tư ngân sách Nhà nước để triển khai thực hiện các chương trình, công trình trọng điểm ở những nơi khó khăn, nguồn lực hạn chế; tăng cường xã hội hóa các chương trình, hoạt động mang tính cộng đồng để động viên các thành phần trong xã hội tích cực tham gia hoạt động phòng thủ dân sự.

7. Chú trọng xây dựng lực lượng và tăng cường huấn luyện, diễn tập, nâng cao trình độ, năng lực thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự

- Xây dựng lực lượng chuyên trách về tổ chức và trang bị theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, thiết thực, đủ sức làm tốt vai trò lực lượng nòng cốt trong phòng, chống, khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh. Tăng cường trang bị phương tiện lưỡng dụng cho lực lượng vũ trang để nâng cao năng lực ứng phó, khắc phục hậu quả tại cơ sở.

- Xây dựng nội dung, chương trình, đổi mới phương pháp huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự kết hợp với diễn tập khu vực phòng thủ sát thực tế, khả thi. Tăng cường diễn tập cộng đồng, chú trọng diễn tập ứng phó với các loại hình rủi ro nguy cơ cao và mức độ ảnh hưởng lớn; lựa chọn hình thức diễn tập phù hợp để huy động đông đảo nhân dân tham gia.

8. Tăng cường hợp tác quốc tế về phòng thủ dân sự

- Hợp tác một cách phù hợp với các tổ chức quốc tế, các nước, các địa phương của các nước trong khu vực và thế giới theo định hướng của Trung ương, để chia sẻ thông tin dự báo, cảnh báo thảm họa, thiên tai, dịch bệnh, phòng, chống biến đổi khí hậu; chia sẻ kinh nghiệm tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, cứu trợ nhân đạo.

- Tăng cường hợp tác trong quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên; phối hợp bảo đảm an ninh sinh thái, an ninh môi trường, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, chủ động ứng phó với thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh.

- Tích cực, chủ động tham gia hội thảo, diễn đàn, luyện tập, diễn tập về phòng thủ dân sự; xây dựng cơ chế hợp tác, hỗ trợ trong các tình huống thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh.

9. Tiến hành sơ kết, tổng kết thực tiễn về phòng thủ dân sự

Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm quá trình thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự phải gắn với sơ kết, tổng kết các mặt công tác của cơ quan, đơn vị; nhất là sau quá trình xử lý, khắc phục thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn cụ thể việc tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 22-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động này.

2. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, ban, ngành, các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 22-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên và nhân dân; ban hành kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị, (trong đó xác định rõ nội dung thực hiện, tiến độ hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm cho đơn vị, bộ phận có liên quan); định kỳ hàng năm đánh giá kết quả triển khai thực hiện gắn với kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu.

3. Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, các địa phương, cơ quan, đơn vị tích cực tham gia vào các quy trình góp ý xây dựng dự thảo Luật Phòng thủ dân sự.

4. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, bổ sung cơ chế, chính sách liên quan đến công tác phòng thủ dân sự và tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chủ động, kịp thời ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản triển khai thực hiện có liên quan khi Luật Phòng thủ dân sự được ban hành và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng thủ dân sự.

6. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Thanh niên, Báo Bình Thuận, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được quy định, lãnh đạo xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia thực hiện Chương trình hành động này và phát huy vai trò giám sát, phản biện theo quy định.

7. Giao Đảng ủy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chương trình hành động này; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát việc thực hiện và tổ chức sơ kết, tổng kết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Nội chính TW Đảng + Vụ ĐP III, } (để báo cáo)
- Quân ủy Trung ương,
- Đảng ủy Quân khu 7,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh,
- Các ban của Tỉnh ủy,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Thanh niên,
- Báo Bình Thuận, Đài PT-TH Bình Thuận,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ

Dương Văn An